

Số cán bộ công nhân của Mỹ vào Biển Đông làm cho Trung Quốc bất bình,

bộ chỉ huy mới hợp tác giữa Mỹ và 4 nước hạ nguồn sông Mêkông cũng khiến Bộ Kinh quan ngại. Theo nhà nghiên cứu về chính sách đối ngoại John Lee thuộc Trung tâm Nghiên cứu Độc lập (Centre for Independent Studies) tại Sydney, Úc, hiện đang công tác tại Viện Hudson tại Washington, thì hai năm nay có thể sẽ hiểu quả hơn trong việc giúp Hoa Kỳ khôi phục ảnh hưởng của mình trong vùng Đông Nam Á.



Thuyền trên sông Mêkông

Trong bài viết mang tựa đề “Trung Quốc vơ vét nguồn nước” (China's Water Grab) đăng trên tạp chí Mỹ Foreign Policy ngày 24/08/2010, John Lee đã phân tích tâm trạng bất bình cao độ của các dân cư hạ nguồn sông Mêkông trước việc dòng sông Mêkông nuôi sống hạ bộ Trung Quốc lung lay. Theo John Lee, nếu thực sự quan tâm đến việc tăng cường sự hiểu biết của mình tại châu Á, Mỹ nên tập trung vào sông Mêkông vì sự phát triển kinh tế rõ ràng hơn.

Trong những tuần vừa qua, Hoa Kỳ đã có một số bước đi quyết đoán trong vấn đề biển Hoa Nam (biển Đông) - và Bộ Kinh lo ngại theo dõi. Ngoại trưởng Mỹ Hillary Clinton đã có một diễn ngôn thái rõ ràng, xa rời hơn là hòa giải thông thường, khi bà tuyên bố hai tuần tháng bảy rằng vì “lợi ích quốc gia”, Hoa Kỳ muốn giúp làm trung gian giữa quy tắc các tranh chấp giữa Trung Quốc và nhiều nước châu Á khác trên chủ quyền các hòn đảo và quy định luật thông trên biển. Rồi ngày 22 tháng bảy, bộ trưởng Quốc phòng Robert Gates thông báo rằng Mỹ sẽ nối lại quan hệ với Indonesia để tái thiết các Indonesia sau 12 năm gián đoạn, với mục tiêu là tiến tới tái lập hoàn toàn quan hệ giữa hai quân đội. Ông cũng xác nhận những quan hệ căng thẳng khác với các đối tác như tranh vùng biển với Trung Quốc, trong đó có một loạt diễn biến tại quần đảo Spratly và Cam Bốt, diễn biến tại quần đảo Trường Sa - Việt Nam, và những cuộc thảo luận nghiêm túc với Hà Nội về chia sẻ nhiên liệu hạt nhân.

Rõ ràng là Mỹ thực sự “quay lưng châu Á” như bà Clinton đã hứa hẹn tháng giêng. Nhưng có một đòn đánh thân khác vào khu vực, tình thế hiện, ít được chú ý ở Washington, nhưng lại có khả năng làm cho Bắc Kinh bối rối: đó là sự can thiệp của Mỹ vào khu vực sông Mê Kông. Vừa qua, bà Clinton đã gặp ngoại trưởng Campuchia, Lào, Thái Lan và Việt Nam và cam kết tài trợ 187 triệu đô la hỗ trợ cho Sáng kiến Hợp lưu Mê Kông với mục tiêu đưa ra là thúc đẩy giáo dục, y tế, cơ sở hạ tầng và môi trường trong vùng. Hoạt động này không có hứa hẹn cụ thể như các cuộc thảo luận quân sự - nhưng trong các cuộc gặp riêng, nhiều quan chức Bộ Quốc phòng Trung Quốc đã nói với tôi là theo họ, cách tiếp cận mới và mạnh mẽ đó trong hợp tác sông Mê Kông có thể đem đến một điều gì đó mà tất cả các quan hệ đối tác hàng đầu trên thế giới không làm được.

Sông Mê Kông dài 2700 dặm bắt nguồn từ cao nguyên Tây Tạng và chảy từ tỉnh Vân Nam ở Trung Quốc qua Miến Điện, Lào, Thái Lan, Campuchia và xuống Việt Nam. Trung Quốc đã xây 3 đập thủy điện trên dòng sông chảy qua lãnh thổ của họ (mang tên Trung Quốc là Lan Thô) và sẽ hoàn tất đập thủy điện vào năm 2012. Vào thời điểm hiện tại, mục đích của hợp lưu sông Mê Kông xuống thấp là để đo lường các sông của khoảng 70 triệu dân tại các nước phía nam Trung Quốc, nhưng nói mà đa số các dân cư yêu thích sông như nông nghiệp. Các quốc gia này chỉ trích Bắc Kinh xây đập ngăn nước chảy có lợi cho dân Trung Quốc trong lúc đó người dân hạ lưu thì chết đói.

Không có bằng chứng đáng kể là đập thủy điện và các chính sách về nước của Trung Quốc là nguyên nhân làm cho mục đích sông Mê Kông xuống thấp, nhưng vì Bắc Kinh chắc chắn không cho phép đi thanh tra rừng hiện các hoạt động trên sông Lan Thô - cũng như thái độ coi khinh những nước kề bên như họ nhìn mình - đã không làm cho các quốc gia này yên tâm là họ được đối xử sông phẳng. Các nước này lo ngại là trong tương lai việc tiếp cận nguồn nước của họ sẽ bị Bộ Thủy lợi Trung Quốc kiểm soát.

Như các quan sát viên về chính sách đối với sông Mê Kông sẽ xác nhận, Bắc Kinh có thể coi khinh và bất nể các quốc gia nhỏ bé khi lợi ích riêng của Trung Quốc bị đe dọa nghiêm trọng. Nhưng, sự tiếp cận của Trung Quốc tới nhiều nước châu Á và các bên liên quan là một chính sách chính phủ trái tim và khỉ nhóc. Trung Quốc là một nhà tài trợ lớn cung cấp các tín dụng rẻ, không kèm theo điều kiện cho các chính phủ châu Á, đặc biệt là cho những nước như Philippines và Thái Lan, là những quốc gia đôi khi tuột ra khỏi vòng tay của Washington. Các nhà ngoại giao Trung Quốc đồng ý và chăm chú nhất khi nói về châu Á, luôn quảng bá cho một kiểu “giá trị châu Á” của riêng khu vực, được tạo ra để nâng cao những mục tiêu lợi ích bên ngoài của Mỹ. Các chính trị gia và chiến lược gia tại Bắc Kinh ngày càng nói nhiều đến cách tiếp cận từ dưới đi lên để có được sự đồng thuận của khu vực, họ sẽ dùng các luận điểm kinh tế và văn hóa để thuyết phục các thành phần ở tất cả châu Á rằng chính sự lãnh đạo của Trung Quốc - chứ không phải quan hệ đối tác với Mỹ - là con đường tốt nhất để đạt được hòa bình và thịnh vượng cho khu vực trong tương lai.

Chính vì lý do đó mà quyßt tâm của Mỹ can thiệp vào cuộc tranh chấp về sông Mê Kông có thể tỏ ra một sự đổi mới trong gần như hoàn toàn mới về chiến lược của Trung Quốc trong hàng chục triệu dân sống phụ thuộc vào dòng sông này. Giữ gìn tình hòa chính trị và hữu hữu các nước châu Á (ngoài trừ Bắc Triều Tiên và Miền Đßn) đều sẵn sàng chấp nhận quyßn lực của Mỹ hơn là của Trung Quốc. Tuy nhiên, vào lúc này, người dân đang ngày càng tỏ ra bất đồng về điều gì trong cuộc chiến. Trong lúc có hơn 40 hiệp định song phương và đa phương về môi trường và kinh tế đã được ký giữa các nước châu Á, bao gồm cả một hiệp định giữa Trung Quốc-ASEAN và có hiệp ước năm nay, thì Mỹ chỉ mới ký và phê chuẩn một hiệp định với Singapore. Đó chính là lý do khiến cho khả năng Mỹ kiểm soát được Bắc Kinh trong vấn đề sông Mê Kông có thể làm cho hàng triệu người dân châu Á bình thường như là những người ở vùng biên giới của Mỹ trong khu vực vẫn còn quan trọng, rằng những hiệp định ngoại giao và sự hiện diện quân sự của Mỹ đã giúp duy trì hòa bình tại châu Á và giúp cho những hiệp định biên giới quan trọng được an toàn và mở rộng cho giao thương trong hàng thập niên.

Cựu tham mưu trưởng ngoại giao Mỹ Richard Armitage thường khuyên rằng “muốn Trung Quốc tốt có nghĩa là làm cho châu Á tốt”. Công cụ liên minh với những quốc gia như Nhật Bản, Hàn Quốc và Úc vẫn là phần quan trọng nhất trong chiến lược này. Thuyết lập các quan hệ đối tác an ninh mới với những nước như Ấn Độ, Việt Nam và Indonesia cũng rất thiết yếu. Những sự phát triển kinh tế và và phần lớn trong thập niên lại là một ưu tiên hàng đầu của khu vực. Đối với hàng chục triệu người dân tại những quốc gia châu Á mà sự thịnh vượng và kinh sinh nhai phụ thuộc vào sông Mê Kông, thì không gì quan trọng hơn một chính sách đáp ứng các quyền được sống được người dân nước của họ.

Hiện vẫn còn quá sớm để xem liệu chính quyền Barack Obama có toàn tâm toàn ý theo đuổi những lợi ích mới tìm thấy trong vấn đề sông Mê Kông hay không. Những dùng sự của Mỹ để giữ quyßt những vấn đề sinh nhai của khu vực là cách sáng suốt nhất để với Washington để chinh phục hàng triệu người bạn mới trong vùng và kiểm soát xa một đối thủ cạnh tranh tham lam.

Reuters

Trßng Nghĩa / Đßc Tâm